

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC
KHOA KHOA HỌC XÃ HỘI

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN
PHƯƠNG PHÁP PHÁT TRIỂN LỜI NÓI CHO HỌC SINH

1. Thông tin về giảng viên biên soạn đề cương

*** Giảng viên 1**

- Họ và tên: Phạm Thị Anh
- Học hàm, học vị: Tiến sĩ
- Thời gian làm việc: Các ngày trong tuần (từ 8h00 đến 11h00)
- Địa điểm làm việc: Khoa GDMN, Trường ĐH Hồng Đức.
- Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Giáo dục Ngôn ngữ, Khoa Giáo dục Mầm non, Trường ĐH Hồng Đức.
- Điện thoại: 0914.336.316
- Email: vananh67.khxx@gmail.com
- Các hướng nghiên cứu chính:
Tiếng Việt; Làm văn; Đọc hiểu; Dạy học tiếng Việt theo quan điểm giao tiếp;
Dạy học tiếng Việt theo định hướng phát triển năng lực người học...

*** Giảng viên 2**

- Họ và tên: Lê Thị Phương
- Học hàm, học vị: PGS. Tiến sĩ
- Mobile: 0915. 831.971
- Email: lethiphuong@hdu.ed.com

2. Thông tin chung về học phần

- Tên môn học: *Phương pháp phát triển lời nói cho học sinh*
- Mã môn học:
- Môn học: - bắt buộc:
- Số tín chỉ: 2
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
 - + Lý thuyết, bài tập: 18
 - + Thực hành: 8
 - + Thảo luận: 12
 - + Tự học: 90
 - + Kiểm tra thường xuyên: 2
 - + Kiểm tra giữa kỳ (tiểu luận): 2
 - + Kiểm tra cuối kỳ:
- Địa chỉ các khoa/ bộ môn phụ trách môn học: Bộ môn Lý luận văn học và Phương pháp dạy học Bộ môn văn – tiếng Việt, P.322. Nhà A6, CS chính, Trường ĐH Hồng Đức.

3. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần

3.1. Mục tiêu của học phần

- *Kiến thức*: Học phần hướng tới những mục tiêu sau:
 - + Người học có được những kiến thức cơ bản và hệ thống về tiếng Việt : đặc điểm loại hình tiếng Việt ; tiếng Việt qua các thời kì ; các đơn vị của tiếng Việt từ ngữ âm đến ngữ dụng học.
 - + Người học có được những kiến thức cơ bản và hệ thống về tiếng Việt trong nhà trường ; sự phân bố nội dung kiến thức của từng đơn vị tiếng Việt trong từng cấp học ; tính liên thông của các đơn vị kiến thức tiếng Việt ở từng cấp học, lớp học.
 - + Người học có được những kiến thức cơ bản và hệ thống về nguyên tắc xây dựng chương trình tiếng Việt ở từng cấp học, lớp học ; phương pháp tiếp cận các đơn

vị kiến thức tiếng Việt; cách thức, biện pháp dạy học từng bài học cụ thể trong chương trình tiếng Việt ở phổ thông.

- *Kỹ năng:*

+ Người học có được kỹ năng nghiên cứu và giảng dạy tiếng Việt trong nhà trường.

+ Người học có được kỹ năng tiếp cận chương trình tiếng Việt trong mối quan hệ với các phân môn khác, đặc biệt là Làm văn và Đọc hiểu.

- *Thái độ:*

+ Thấy được vai trò quan trọng của việc nghiên cứu và dạy học tiếng Việt ở trường phổ thông.

+ Có ý thức trân trọng, giữ gìn và phát huy vẻ đẹp của tiếng Việt.

3.2. Chuẩn đầu ra của học phần

Sau khi học xong học phần, học viên đạt được các tiêu chuẩn sau đây:

- *Về kiến thức:* Hiểu được tầm quan trọng của việc phát triển lời nói cho học sinh, mối quan hệ giữa phát triển lời nói với các hoạt động khác như: viết, nghe, đọc trong những tính huống giao tiếp đa dạng; xây dựng được nội dung và phương pháp phát triển lời nói cho học sinh đạt hiệu quả cao nhất.

- *Về kỹ năng:* Có tư duy phản biện và khả năng độc lập nghiên cứu về phương pháp dạy học tiếng Việt, trong đó chú trọng đến phương pháp giao tiếp nhằm phát triển lời nói cho học sinh.

- *Về mức độ tự chủ và chịu trách nhiệm :*

Có nhận thức đúng đắn và tích cực, sáng tạo trong việc phát hiện và giải quyết các vấn đề có liên quan đến dạy học tiếng Việt, trong đó có phương pháp phát triển lời nói làm nền móng vững chắc.

4. Tóm tắt nội dung học phần

Chuyên đề giúp học viên xác định rõ tầm quan trọng của việc phát triển lời nói; các biện pháp, cách thức, các kỹ thuật dạy học nhằm phát triển lời nói cho học sinh. Trên cơ sở đó, chuyên đề cũng giúp học viên vận dụng các phương pháp, biện pháp, các phương tiện liên quan đến việc phát triển lời nói cho học sinh vào môi trường giao tiếp, đạt mục đích của hoạt động giao tiếp.

5. Nội dung chi tiết học phần

Chương 1:

Khái quát chung về lời nói và việc phát triển lời nói cho học sinh trong trường phổ thông

1.1. Khái quát chung về lời nói

1.2. Vấn đề phát triển lời nói cho học sinh trong trường phổ thông

Chương 2:

Mục tiêu của việc phát triển lời nói cho học sinh trong nhà trường phổ thông

2.1. Mục tiêu về nhận thức

2.2. Mục tiêu về kỹ năng

2.3. Mục tiêu về tinh thần, thái độ,

Chương 3:

Mối quan hệ giữa phát triển lời nói với các hoạt động viết, nghe, đọc

3.1. Mối quan hệ giữa phát triển lời nói với các hoạt động viết

3.2. Mỗi quan hệ giữa phát triển lời nói với các hoạt động nghe

3.3. Mỗi quan hệ giữa phát triển lời nói với các hoạt động đọc

Chương 4:

Sự phối hợp đồng bộ, tích hợp trong dạy học phát triển lời nói cho học sinh

4.1. Tích hợp trong lĩnh vực ngành Ngữ văn

- Quan điểm tích hợp

- Tích hợp với Đọc hiểu

- Tích hợp với Làm văn

4.2. Phối hợp với các môn học và hoạt động khác trong dạy học tiếng Việt

- Phối tích hợp với các môn học khác

- Phối tích hợp với các hoạt động trong giờ dạy tiếng Việt

6. Lịch trình và hình thức tổ chức dạy học

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy và học				Tổng
	Lý thuyết, Bài tập	Thực hành – Thực tập	Thảo luận nhóm/lớp	Tự học, tự nghiên cứu	
Chương 1: Khái quát chung về lời nói và việc phát triển lời nói cho học sinh trong trường phổ thông 1.1. Khái quát chung về lời nói 1.2. Vấn đề phát triển lời nói cho học sinh trong trường phổ thông	3		2		
Chương 2: Mục tiêu của việc phát triển lời nói cho học sinh trong nhà trường phổ thông 2.1. Mục tiêu về nhận thức 2.2. Mục tiêu về kỹ năng 2.3. Mục tiêu về tinh thần, thái độ,	5	4	4		
Chương 3: Mối quan hệ giữa phát triển lời nói với các hoạt động viết, nghe, đọc 3.1. Mối quan hệ giữa phát triển lời nói với các	7	4	6	

hoạt động viết 3.2. Mối quan hệ giữa phát triển lời nói với các hoạt động nghe 3.3. Mối quan hệ giữa phát triển lời nói với các hoạt động đọc					
Chương 4: Sự phối hợp đồng bộ, tích hợp trong dạy học phát triển lời nói cho học sinh 4.1. Tích hợp trong lĩnh vực ngành Ngữ văn - Quan điểm tích hợp - Tích hợp với Đọc hiểu - Tích hợp với Làm văn 4.2. Phối hợp với các môn học và hoạt động khác trong dạy học tiếng Việt - Phối tích hợp với các môn học khác - Phối tích hợp với các hoạt động trong giờ dạy tiếng Việt	3	2	2		
Tổng	18	10	14		

7. Học liệu

7.1. Học liệu bắt buộc:

1. Lê A, Nguyễn Quang Ninh, Bùi Minh Toán (1996), *Phương pháp dạy học Tiếng Việt*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
2. Bùi Minh Toán (2002), *Tiếng Việt ở THPT*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.

7.2. Học liệu tham khảo thêm

1. Đỗ Hữu Châu (2002), *Đại cương ngôn ngữ học*, tập 1,2, NXB Giáo dục, Hà Nội.
2. Phạm Minh Hạc (chủ biên) (1997), *Tâm lí học*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
3. Cao Xuân Hạo (2000), *Tiếng Việt: Mấy vấn đề ngữ âm, ngữ pháp, ngữ nghĩa*, NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội.
4. Cao Đức Tiến, Nguyễn Quang Ninh (1993) *Tiếng Việt và phương pháp phát triển lời nói cho trẻ*, NXB Giáo dục, Hà Nội.

8. Hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập học phần

8.1. Kiểm tra - đánh giá thường xuyên

- Tỷ lệ điểm: 30%

- Mục đích: Đánh giá khả năng nắm bắt kiến thức và ý thức thái độ của học viên đối với môn học.

- Yêu cầu: Học viên tham gia đầy đủ các buổi học, chuẩn bị tốt các nội dung thảo luận, bài tập và tự học.

- Hình thức: viết, vấn đáp hoặc kiểm tra nhanh (15 phút)

8.2. Kiểm tra - đánh giá giữa kì

- Tỷ lệ điểm: 20%

- Mục đích: Đánh giá năng lực khái quát, tổng hợp các nội dung đã học, kiểm tra kỹ năng nghiên cứu và xử lý vấn đề thuộc chuyên đề.

- Yêu cầu: Học viên chuẩn bị nội dung kiến thức đã học và tham dự đầy đủ.

- Hình thức: Viết bài tự luận hoặc làm tiểu luận

8.3. Kiểm tra đánh giá hết học phần

- Tỷ lệ điểm: 50%

- Mục đích: Đánh giá năng lực khái quát, tổng hợp các nội dung đã học và kỹ năng nghiên cứu, xử lý vấn đề thuộc môn học.

- Yêu cầu: Học viên chuẩn bị nội dung kiến thức, kỹ năng đã học và tham dự đầy đủ

- Hình thức: Viết bài tự luận hoặc làm tiểu luận

8.4. Lịch thi, kiểm tra (Theo quy định)

Phê duyệt ngày tháng 12 năm 2017

Phê duyệt của Trường Trưởng khoa

Trưởng BM

Người biên soạn

Vũ Thanh Hà

Phạm Thị Anh